

Đờn ca tài tử từ thuở sơ khai đến nay

LỜI TÒA SOAN

Bài viết "Đờn ca tài tử từ thuở sơ khai đến nay" của tác giả Minh Thơ đã được trình bày tại Tọa đàm "Đờn ca tài tử - Từ di sản đến hiện thực" do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch TP Cần Thơ vào đầu tháng 4-2014. Đây là bài viết có cái nhìn khá toàn diện về lịch sử hình thành, giá trị di sản và những vấn đề của đờn ca tài tử hiện tại. Báo Cần Thơ trân trọng giới thiệu bài viết này đến quý bạn đọc.

Khởi nguồn

Sau biến cố Kinh đô Huế năm 1885, phong trào Cần Vương tan rã, rất nhiều quan lại, dân binh bỏ xứ chạy vào phương Nam, trong đó có Nguyễn Quang Đại. Ông Nguyễn Quang Đại (tức Ba Đọi), sinh năm Mậu Ngọ 1855, thuộc dòng họ Nguyễn Nhũ, ở Hải Quế, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị ngày nay. Những năm tháng tha hương bàng tài âm nhạc vốn có, ông đã trải lòng mình qua cung oán, cung thương để sâu, để nhớ, để buồn vui với vùng đất mới. Ấu cũng là sự khởi nguyên của nền âm nhạc tài tử có nguồn gốc từ nhạc cung đình Huế, nay ta quen gọi là âm nhạc tài tử Nam bộ.

Bước khởi đầu tìm hiểu một số vài tỉnh ở Miền Đông như Biên Hòa, Đồng Nai, rồi đến Đa Kao (Sài Gòn), vô Chợ Lớn, xuống Cần Giuộc, Cần Đức, Vĩnh Kim (Mỹ Tho) cho thấy: những nơi ông Ba Đọi đã đến đều để lại nhiều môn đệ tài giỏi, vang bóng một thời. Rồi từ các lớp môn đệ ấy trở thành các lò đào tạo truyền nối nhiều đời tạo nên rất nhiều nghệ nhân, nghệ sĩ nổi tiếng một thời. Đặc biệt những năm tháng ở Đa Kao (Sài Gòn), ông Ba Đọi vừa dạy các môn đệ, vừa chấn chỉnh, dúc kết các bài bản từ nhạc cung đình, trở thành hơi điệu Nam bộ, cụ thể là 4 điệu: Bắc - Nam - Hạ - Oán của 20 bài bản tổ và nhạc lẻ Nam bộ ngày nay.

Ông còn là người sáng tác ra nhiều bài bản như bộ ngũ châu miền Đông, 8 bản Ngự đế cung nghinh vua Thành Thái vô Nam (năm 1898). Ông là trưởng nhóm nhạc tài tử miền Đông, cùng ông Trần Quang Quorn là trưởng nhóm Miền Tây. Sự đưa tài cao thấp của hai nhóm nhạc đã làm cho kho tàng bài bản tài tử thêm phong phú và quý báu.

Tạo được nền âm nhạc tài tử Nam bộ như ngày nay, Nguyễn Quang Đại là một trong những người có công đầu.

Cuối thế kỷ 19, đầu thế kỷ 20, các bậc tiền nhân đem vốn âm nhạc sở trường của mình cải biên cho thích nghi với vùng đất mới Nam bộ.

CHÙM THƠ BẠC LIÊU

Đêm Gành Hào

Biển quanh đây mà sao xa lắc
đêm Gành Hào mách bảo điều chi
vắng trăng mỏng treo vạt rùng vắng vặc
cá đỗ đạ* chờ ai sóng vỗ thảm thi!

* tên một loại cá ngon



LÊ CHÍ

Hải gió

Tặng những người
khởi xuồng điện gió ven biển Bạc Liêu

Gió ơi, gió thổi từ đâu
nhọc nhằn
lối cũ
nhịp cầu
có qua?

Nỗi niềm thao thức cùng ta
trải lòng mong ước tìm ra bạn bè

Trái tim giờ biết lắng nghe
bằng khung gió sáng bốn bề lung linh...



Trà chơi biển

Tặng diêm dân Long Điền Tây

Trước biển
con người lớn hay nhỏ?
anh hỏi làm em khó trả lời

Ngoài kia trùng trùng con sóng
trước mặt chằng chít ô dọc ô ngang như bàn cờ lợ
nước mặn lắng trong chợt gấp bóng mìn

Em dân biển quen trò chơi biển
vắt mồ hôi thành ngọc cho đời
chừng như biển cũng quên mình lớn nhỏ
mê mải cùng người làm cuộc rong chơi...

MINH THƠ



CLB ĐCTT Giàn Gừa (xã Nhơn Nghĩa, huyện Phong Điền) hình thành và duy trì hoạt động suốt gần 40 năm qua. Ảnh: DUY KHÔI

Những năm đầu hình thành nhạc tài tử, các ban nhạc chỉ chơi đơn thuần hòa nhạc, không có người ca. Lúc đó các ban thường hòa nhạc các bài Bắc lè, 3 bài Nam và một số bài khác như Kim tiên, Xung phong, Long hổ, Lưu thủy, Phú lục, Bình bán, Hành vân, Tứ đại cảnh... Dần dần, các nhạc sĩ, ca sĩ và những người có khả năng sáng tác văn thơ, lại có đậm mê nhạc tài tử. Họ dựa vào những bản ưa thích, thuộc lòng, tự đặt lời, rồi ca chơi hòa điệu với dàn nhạc. Thế là lối chơi mới hấp dẫn này được phát triển nhanh chóng khắp lục tỉnh Nam kỳ.

Năm 1919 - 1920, bản Dạ cổ hoài lang của nhạc sĩ Cao Văn Lầu ra đời, sau đó trở thành bài vọng cổ, chiếm vị trí chủ chốt thay cho bài Hành vân và Tứ đại trong các buổi sinh hoạt từ bấy đến nay.

Chơi Đờn ca tài tử (ĐCTT) trước hết là không có mục đích vụ lợi mà cốt để thỏa mãn nhu cầu sáng tạo và thưởng thức nghệ thuật cho chính bản thân người chơi và khách tri âm mộ điệu. Sân chơi của nghệ thuật ĐCTT khác với nghệ thuật sân khấu cải lương ở chỗ, nó diễn ra trong một không gian không có bất kỳ sự gián cách nào giữa người thưởng thức và người chơi. Đồng thời không đưa các thiết bị âm thanh điện tử vào.

Đờn ca tài tử ngày nay

22.643 người tham gia chơi tài tử, với 2.019 câu lạc bộ và nhóm ĐCTT của 21 tỉnh thành Nam bộ, là con số đáng mừng.

Có một điểm chơi tài tử còn giữ nét truyền thống tri âm mộ điệu. Đó là nhà ông Sáu Phước (Phan Hồng Phước), phường Trường Lạc, quận Ô Môn. Ông chơi nhạc

cùng thời với ông Cò Quốc, Cò Bằng, Năm Hiệu, Sáu Lùn, Năm Thôn, cô Ba Té. Tuy ông chưa được phong tặng danh hiệu gì, nhưng danh tiếng lẫy lừng một vùng. Học trò của ông khá đông, chẳng hổ danh thầy, như: Hai Lợi, Hữu Tràng, Kim Nương, Lê Chi, Hòa Bình, Năm Nghị, Minh Đức, Ba Khối, Khánh Vân, Sáu Án, Kim Phượng... những tên tuổi có đẳng cấp trong các cuộc chơi ĐCTT đó đây, đã từng đem chuông đánh xứ người.

Tôi có vài lần đến tham gia DCTT ở nhà ông Sáu Phước vào đêm rằm tháng bảy âm lịch hàng năm. Đó là ngày kỷ niệm của ông Sáu Phước. Dừng hẹn lại lên, các học trò tụt đông đủ, sau khi cúng bái hoa quả, khoảng 20 giờ thì tiệc bắt đầu. Vì kính lão nên mọi người nhường tôi ca mở màn bài Lưu thủy, Hữu Tràng tiếp bài Phú lục, Minh Đức cố bản... cứ hết 1 bài dàn nhạc cháu 1 nhịp, tiếp sang bài khác đến hết 6 điệu bắc thường, nghỉ giải lao. Rồi chuyển hơi Nam, sang Bắc lè, trở về 4 Oán mới chơi qua vọng cổ. Đêm tài tử kết thúc rồi mà ai cũng luyến tiếc.

Việc chơi tài tử hết bản như ông bà ta ngày xưa và kiểu chơi lược giản rút gọn như ngày nay, đều có cái lý của nó. Nhưng ai cũng đồng ý rằng: Chơi tài tử là phải chơi bài bản, ít nhất cũng 20 bài bản tổ trong 119 bài tài tử đã có lời ca hẳn hoi.

Từ thập niên cuối thế kỷ 20 đến nay, phong trào ĐCTT Nam bộ tuy phát triển phong phú, đa dạng ở khắp nơi, nhưng giới nghiên cứu cũng có nhiều ý kiến khác nhau. Có ý kiến phản đối, lạc quan cho rằng ca nhạc tài tử đang sống khỏe, trẻ trung, thu hút đông đảo mọi tầng lớp xã hội, kể cả khách

vãng lai, du lịch trong và ngoài nước, được các phương tiện truyền thông truyền tải đến khắp nơi, được loa phóng thanh khuếch đại vang xa đến tận đầu làng cuối xóm. Nhưng cũng có không ít ý kiến ngược lại cho rằng: ca nhạc tài tử ngày nay chạy theo hình thức, phô trương, phát triển một cách ồ ạt, rầm rộ, nặng tính cổ động, phục vụ nhu cầu giải trí, mua vui trong chốc lát.

Thực tế cho ta thấy, có người coi nhạc tài tử như một món đồ trang trí, khi hữu sự (liên hoan, lễ lộc) thì mang ra trưng, hết thời đem cất vô kho. Thời nay có rất nhiều CLB ĐCTT, nhưng đa phần thiếu thốn dù trình độ bài bản nhịp điệu để hướng dẫn, truyền dạy chuyên môn. Dáng lòi hơn cả là khó kiếm được những nhạc sĩ sử dụng thuần thục nhạc cụ dân tộc như: Kim, cò, tranh, độc, tiêu, sáo, tỳ bà... Một bộ phận người chơi tài tử còn nhầm lẫn ĐCTT với sân khấu cải lương, nên ngày càng có nhiều buổi ĐCTT không còn khách mội điệu quan tâm, bởi dàn nhạc lèo tèo, da số chỉ có một cây ghi-ta, bài bản thì cắt khúc, cắt lớp, không đầu, không đuôi, từ lúc bắt đầu đến kết thúc buổi sinh hoạt, chỉ nghe các bài vọng cổ và trích đoạn cải lương, không có bài bản tài tử nào, nếu có cũng là miễn cưỡng. Cho nên, giới nghiên cứu và số người có trách nhiệm đang băn khoăn, ĐCTT hình như đã trở thành "Đờn ca vọng cổ và trích đoạn cải lương".

Trước thực trạng nghệ thuật ĐCTT hiện nay, có vài ý kiến đề xuất. Thứ nhất nên thống nhất nhận thức về lý luận, không nhầm lẫn ĐCTT với các loại hình âm nhạc khác và phổ biến đến tất cả các CLB, những người mộ điệu ĐCTT. Chủ trọng đào tạo, bồi dưỡng các thế hệ nghệ nhân, nghệ sĩ ĐCTT kế thừa và phổ cập ĐCTT đến các trường học bằng những chương trình phù hợp với tâm lý từng lứa tuổi. Các trung tâm văn hóa cấp quận, huyện, tỉnh, thành cần nắm chắc các nghệ nhân có năng lực, trình độ để mời họ đứng lớp dạy sử dụng nhạc cụ. Có như vậy ĐCTT mới giữ được vẻ đẹp xưa nay.

Tuy nhạc tài tử Nam bộ có lịch sử hình thành trên một thế kỷ nay, nhưng nó được kế thừa những tinh hoa của nền âm nhạc dân tộc Việt Nam. Việc tìm hiểu, nghiên cứu ĐCTT một cách thấu đáo, đòi hỏi phải có thời gian và hợp sức nhiều người. Dân gian thường nói chơi âm nhạc tài tử là cách chơi "Tâm tấu". Bởi người nhạc sĩ bắt buộc phải thuộc lòng bản từ đầu đến cuối, thuộc lòng từng câu, từng chữ, từng nhịp nội ngoại, để khi ngẫu hứng, ứng tác, ứng tú, sáng tạo tại chỗ không hề vượt khỏi những chuẩn mực chặt chẽ, khắt khe của lòng bản, đảm bảo sự ăn ý, nhịp nhàng, khoan nhặt của ĐCTT Nam bộ. Cũng vì vậy mà ĐCTT quý giá! ■